

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ NINH BÌNH
TỈNH NINH BÌNH**

Số: 90/2020/QĐST-HNGĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

TP. Ninh Bình, ngày 30 tháng 6 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 98/2020/TLST - HNGĐ ngày 22 tháng 5 năm 2020 giữa:

- Nguyên đơn: **Chị Vũ Thị L** sinh năm: 1981; Địa chỉ: Thôn Đ, xã N, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình.

- Bị đơn: **Anh Tạ Văn S** sinh năm: 1977; Địa chỉ: Thôn Đ, xã N, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào các Điều 55, 58 của Luật Hôn nhân và gia đình.

- Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 6 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22/6/2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Vũ Thị L và anh Tạ Văn S.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về việc trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con khi ly hôn: Chị Vũ Thị L và anh Tạ Văn S có ba con chung là cháu Tạ Thị N, sinh ngày 14/7/2000, cháu Tạ Thị Hải Y, sinh ngày 16/7/2003 và cháu Tạ Vũ Quỳnh A, sinh ngày 02/3/2009. Cháu Tạ Thị N đã trên 18 tuổi, tự lập được cuộc sống không đề nghị giải quyết việc nuôi cháu N. Giao anh Tạ Văn S trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Tạ Thị Hải Y và cháu Tạ Vũ Quỳnh A cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi, tự lập được cuộc sống.

Về cấp dưỡng nuôi con, chị Vũ Thị L và anh Tạ Văn S tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về việc trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con sau khi ly hôn được áp dụng theo quy định tại các Điều 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và gia đình.

2.2. Về tài sản chung, công nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí: chị Vũ Thị L nộp toàn bộ án phí thuận tình ly hôn là 150.000 đồng, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số AA/2018/0001515 ngày 21/5/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Ninh Bình; Chị L được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND- TPNB;
- Chi cục THA TPNB;
- UBND xã N;
- Các đương sự;
- Lưu hồ .

THẨM PHÁN

Vũ Thị Hiền